

MỤC LỤC

	Trang
DANH MỤC BẢNG	8
LỜI NÓI ĐẦU	9
Chương 1	
NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ CHIẾN LƯỢC BIỂN TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI	15
1.1. Những vấn đề lý luận về chiến lược biển	15
1.1.1. Khái niệm chiến lược biển và quốc gia biển	15
1.1.2. Mối quan hệ giữa chiến lược biển và sức mạnh quốc gia trên biển	21
1.1.3. Đặc điểm của chiến lược biển	34
1.2. Kỹ nguyên đại dương và vai trò của biển đối với phát triển kinh tế - xã hội của các nước châu Á	37
1.2.1. Đại dương trong thế kỷ XXI: tiềm năng và những thách thức	37
1.2.2. Nhận thức chung về biển và đại dương trên thế giới	42
	5

1.2.3. Vai trò của biển đối với phát triển kinh tế - xã hội các quốc gia châu Á	53
---	----

Chương 2

CHIẾN LƯỢC BIỂN CỦA NHẬT BẢN	66
-------------------------------------	----

2.1. Chiến lược biển của Nhật Bản	66
--	----

2.1.1. Vị trí địa chiến lược biển của Nhật Bản	66
--	----

2.1.2. Sự hình thành và nội dung chiến lược biển của Nhật Bản	72
---	----

2.1.3. Thực hiện chiến lược biển của Nhật Bản	89
---	----

Chương 3

CHIẾN LƯỢC BIỂN CỦA ẤN ĐỘ	112
----------------------------------	-----

3.1. Vị trí địa chiến lược biển của Ấn Độ	112
--	-----

3.2. Sự hình thành và nội dung chiến lược biển của Ấn Độ	116
---	-----

3.3. Thực hiện chiến lược biển của Ấn Độ	127
---	-----

Chương 4

CHIẾN LƯỢC BIỂN CỦA PHILIPPINES	146
--	-----

4.1. Vị trí địa chiến lược biển của Philippines	146
--	-----

4.2. Sự hình thành và nội dung Chiến lược biển của Philippines	149
---	-----

*L*ỜI NÓI ĐẦU

Vai trò, sức mạnh của biển và đại dương đối với một quốc gia đang thay đổi nhanh chóng trong hơn một thế kỷ qua. Nếu như trước đây, biển và đại dương được coi là thuộc quyền sở hữu chung của con người, không thuộc sở hữu của bất kỳ quốc gia nào và mọi quốc gia đều được quyền tự do khai thác tài nguyên biển, tự do hàng hải, thì đến cuối thế kỷ XIX quan niệm này đã được thay đổi. Vào năm 1890, cuốn sách đầu tiên liên quan đến biển và đại dương ra đời với tiêu đề "Ảnh hưởng của sức mạnh biển cả trong lịch sử" và Alfred Thayer Mahan - tác giả của cuốn sách đó - cho rằng kiểm soát biển cả bằng lực lượng hải quân và hàng hải sẽ tạo nên sự thịnh vượng của một quốc gia và đưa quốc gia đó có tầm ảnh hưởng đối với thế giới. Cuốn sách này trở thành một trong những cuốn cẩm nang ảnh hưởng lớn nhất trên thế giới và được nhiều cường quốc biển cả lúc bấy giờ là Anh, Hà Lan, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha áp dụng.

Trong thế giới đầy biến động như ngày nay, biển và đại dương đang được nhìn nhận lại vai trò và sức mạnh của mình.

Sức mạnh tổng hợp của biển và đại dương được các tổ chức và các quốc gia trên thế giới nghiên cứu kỹ lưỡng, bao gồm nhiều yếu tố như địa thế biển, tài nguyên biển, các ngành kinh tế biển, dân cư biển, cấu trúc văn hoá - xã hội, thể chế chính phủ, các hoạt động hải quân, lực lượng, không quân trên biển, ngoại giao trên biển, liên minh biển, công nghệ biển... Mỗi quốc gia ven biển và đại dương đều đang tìm kiếm, xây dựng, sửa đổi các chính sách, chiến lược biển để tìm kiếm sự thịnh vượng quốc gia và ảnh hưởng của mình trong khu vực và trên thế giới. Trong sự cạnh tranh lợi ích của các quốc gia trên biển, năng lực của mỗi quốc gia phụ thuộc vào chiến lược hoặc chính sách biển của quốc gia đó trong khai thác các lợi thế và sức mạnh của biển cả và năng lực giải quyết các thách thức do biển và đại dương đang đem lại về ô nhiễm, mất đa dạng sinh học, biến đổi khí hậu... Chính vì vậy, chiến lược biển của các quốc gia trên thế giới có những điểm tương đồng và khác biệt. Nhiều nước có tham vọng trở thành cường quốc biển như Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản, Nga, Ấn Độ... Đối với các quốc gia nhỏ ven biển, chiến lược biển chủ yếu thực hiện nhằm bảo vệ an ninh chủ quyền biển đảo, phát triển kinh tế biển và xây dựng nguyên tắc ngoại giao trên biển, điển hình là Philippines, Malaysia, Indonesia, Việt Nam... Nghiên cứu kinh nghiệm của một số quốc gia châu Á trong thực hiện chiến lược biển, bao gồm Nhật Bản, Ấn Độ, Philippines đem lại nhiều bài học quý giá cho Việt Nam, đặc biệt là những kinh nghiệm về xử lý chủ quyền biển đảo và an ninh biển bằng

cách tận dụng cơ hội của các chính sách ngoại giao trên biển của các nước lớn và xây dựng các cơ sở pháp lý liên quan đến biển và quản lý biển; kinh nghiệm phát triển kinh tế biển, năng lượng tái tạo trên biển, khoa học công nghệ biển và nhiều bài học khác.

Mặc dù tư duy biển của người Việt được hình thành từ lâu nhưng trong thời đại ngày nay tư duy biển hiện đại chưa được hình thành rõ rệt. Sau 10 năm thực hiện Chiến lược biển kể từ năm 2007, Việt Nam đang gặp phải nhiều vấn đề về thể chế, pháp lý hoá chiến lược biển, các kết quả phát triển kinh tế biển còn thấp hơn tiềm năng và đang gây ra nhiều hệ lụy về phát triển bền vững. Trong tư duy biển hiện đại, cần phải xác định rõ Việt Nam là chỉ có thể vươn ra biển, làm giàu từ biển và mạnh lên từ biển; từ đó thiết kế các chiến lược nhiều tầng, nhiều nấc, sáng tạo và linh hoạt trong các vấn đề: phát triển kinh tế biển, bảo vệ môi trường biển, phát huy giá trị văn hoá biển, hợp tác quốc tế trên biển. Tuy nhiên, để làm được điều này, mục tiêu hàng đầu là phải bảo vệ chủ quyền biển đảo và lợi ích an ninh quốc gia trên biển. Lợi ích kinh tế từ biển là rất lớn, nhưng nếu đặt lợi ích kinh tế lên trên lợi ích an ninh quốc phòng biển đảo, thì cái giá phải trả sẽ rất lớn. Chiến lược biển Việt Nam hiện nay so với các nước trên thế giới còn khá chung chung, chưa xác định rành mạch Việt Nam muốn gì từ biển, nhiều nội dung nhiệm vụ được triển khai trong bối cảnh thiếu vắng điều kiện cần và đủ khi thực hiện.

Chương 1

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ CHIẾN LƯỢC BIỂN TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

1.1. Những vấn đề lý luận về chiến lược biển

1.1.1. *Khái niệm chiến lược biển và quốc gia biển*

Hai phần ba bề mặt trái đất là nước. Tất cả các đại dương đều nối với nhau để tạo thành biển cả, đem lại những nguồn lợi to lớn cho con người về tài nguyên, thực phẩm, đi lại, giao thương, năng lượng và nhiều lợi ích khác. Có thể nói, biển có ảnh hưởng to lớn đến đời sống kinh tế, xã hội, văn hoá và an ninh của loài người.

Khái niệm về quốc gia biển, chiến lược biển đã được thay đổi dần theo thời gian. Mặc dù lực lượng hải quân ra đời cách đây hơn hai thiên niên kỷ, nhưng các quan niệm về quốc gia biển, chiến lược biển thời kỳ đó chưa từng tồn tại. Trong thời kỳ này, biển được coi thuộc quyền sở hữu chung của con người, không thuộc sở hữu của bất kỳ quốc gia nào và tất cả các quốc gia trên thế giới đều được quyền tự do khai thác tài nguyên biển và tự do hàng hải. Vào năm 1890, cuốn sách đầu tiên liên

quan đến biển cả ra đời với tiêu đề "*Ảnh hưởng của sức mạnh biển cả trong lịch sử*", Alfred Thayer Mahan có đưa ra khái niệm đầu tiên liên quan đến biển. Theo ông, sức mạnh biển bao gồm hạm đội hải quân và thương mại hàng hải. Kiểm soát biển bằng thương mại hàng hải và các hạm đội hải quân sẽ tạo nên sự thịnh vượng của một quốc gia, giúp quốc gia đó có tầm hưởng đối với thế giới¹. Từ lý thuyết của Mahan, các lý thuyết gia sau đó như Corbett, Jacky Fisher, Hugo Grotius, Raoul Castex... phát triển, được áp dụng rộng rãi ở một số nước như Anh, Pháp, Đức trong thế kỷ XIX và đầu thế kỷ XX trong lĩnh vực hải quân. Đặc biệt, Castex (1879 - 1968) đã phát triển lý thuyết này với phạm vi rộng hơn, trong đó sức mạnh biển ngoài yếu tố hải quân và thương mại trên biển, còn bao gồm các nhân tố khác như chính sách, vị trí địa lý, liên minh, kinh tế, quốc phòng, truyền thông...²

Phần lớn các lý thuyết gia, khi nghiên cứu về biển phân thành hai giai đoạn: Giai đoạn 1: trước Chiến tranh thế giới thứ hai, chủ yếu nghiên cứu chiến lược hải quân; Giai đoạn 2: sau Chiến tranh thế giới thứ hai: nghiên cứu chiến lược biển trong chiến tranh hiện đại và trường phái nghiên cứu chiến lược biển hiện đại.

1. ME6 Khoo Kok Giok (2014), Sea Power as a strategic domain, Journal of the Singapore Armed forces, Vol 41, No3

2. Wikipedia, The Influence of sea power upon history, https://en.wikipedia.org/wiki/The_Influence_of_Sea_Power_upon_History

Chương 2

CHIẾN LƯỢC BIỂN CỦA NHẬT BẢN

2.1. Chiến lược biển của Nhật Bản

2.1.1. Vị trí địa chiến lược biển của Nhật Bản

Nhật Bản là quốc gia nằm ở phía Đông châu Á, phía Tây Thái Bình Dương, do 4 quần đảo hợp thành. Đây là một quốc đảo, xung quanh đều là biển và không tiếp giáp với bất kỳ quốc gia hay vùng lãnh thổ nào trên đất liền.

Nhật Bản được bao quanh bởi một loạt các biển thông nhau: biển Thái Bình Dương ở phía Đông và phía Nam, biển Nhật Bản ở phía Tây Bắc, biển Hoa Đông ở phía Tây và biển Okhotsk ở phía Đông Bắc. Biển xung quanh các quần đảo Izu, Ogasawara, Nansel của Nhật Bản là biển Philippines theo cách gọi của thế giới, còn trong các văn kiện của Nhật Bản thì vùng biển này vẫn là biển Thái Bình Dương. Đường biển của Nhật Bản dài 18.480 miles (khoảng 33.986km), bao phủ vòng quanh nước Nhật. Tính từ Đông Nam nước Nhật tại Okinawa đến miền Bắc nước Nhật là Hokkaido, chiều dài của quần đảo Nhật Bản là 1860 miles, xấp xỉ không gian của các ngư trường

lớn nhất trên thế giới khác ở phía Bắc bán cầu như Baja California, Columbia, quần đảo Canary và Bordeaux. Các bờ biển của Nhật Bản có địa hình đa dạng, trong đó có nhiều bờ biển ăn sâu vào đất liền và có nhiều cửa sông như biển Sanriki, Shima, Wakasa, Seto Nakai, Kyushu; trong khi một số bờ biển khác lại ít thay đổi và nhiều bãi cát như bờ biển Hokkaido, Shimokitahonto, Kashimanada, Enshunada... Do đường biển kéo dài từ Okinawa ở cực Nam đến Hokkaido ở cực Bắc từ 26 độ xuống 46 độ vĩ Bắc, nên Nhật Bản là nơi có tiềm năng đánh bắt cá và thủy sản lớn nhất và đa dạng nhất thế giới. Biển Thái Bình Dương chảy về Nhật Bản về phía Bắc có tính ấm áp, còn được gọi là Kurishio (dòng đen), gặp dòng lạnh ở phía Okhotsk hay còn gọi là Oyashi (dòng lạnh Kurile) tạo nên các dòng nước hỗn hợp nóng và lạnh rất phù hợp cho sự sinh trưởng của các loài cá.

Các vùng biển Nhật Bản có vị trí địa chiến lược rất quan trọng, đưa đất nước mặt trời mọc tiếp giáp biên giới biển với Trung Quốc, Nga, Triều Tiên, Hàn Quốc và vùng biển Thái Bình Dương rộng lớn. Vị trí địa lý này khiến Nhật Bản luôn gặp phải những tranh chấp chủ quyền biển đảo, khai thác tài nguyên biển và giao thương hàng hải với các nước láng giềng, đặc biệt giữa Nhật Bản và Nga, Nhật Bản - Hàn Quốc và Nhật Bản - Trung Quốc. Các vùng biển này đều là các tuyến vận tải hàng hải quan trọng của Nhật Bản, kết nối Nhật Bản với các đại dương khác, đồng thời là nơi có nguồn năng lượng và khoáng sản quan trọng dưới đáy biển, vừa quan trọng về phát